

Số: 23/2011/NQ-HĐND

Thanh Hoá, ngày 17 tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Về một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với
các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá,
thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Sau khi xem xét Tờ trình số 104/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2011 của UBND tỉnh Thanh Hóa; Báo cáo thẩm tra số 409/BC-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2011 của Ban Văn hóa- Xã hội và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành Tờ trình số 104/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2011 của UBND tỉnh về một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, với các nội dung sau:

I. Chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

1. Phạm vi điều chỉnh

Lĩnh vực xã hội hóa bao gồm: giáo dục - đào tạo, dạy nghề; y tế; văn hoá; thể dục thể thao; môi trường.

2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ sở ngoài công lập được thành lập và có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong các lĩnh vực xã hội hoá.

- Các tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật doanh nghiệp có các dự án đầu tư, liên doanh, liên kết hoặc thành lập các cơ sở hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hoá có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Các cơ sở sự nghiệp công lập thực hiện góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật thành lập các cơ sở hạch toán độc lập hoặc doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hoá theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

(Sau đây gọi tắt là cơ sở thực hiện xã hội hoá).

3. Điều kiện được hưởng

- Dự án đầu tư vào lĩnh vực khuyến khích xã hội hoá phải nằm trong quy hoạch mạng lưới phát triển ngành đã được phê duyệt.

- Cơ sở thực hiện xã hội hoá phải thuộc danh mục các loại hình và đáp ứng tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ sở thực hiện xã hội hoá không được phép chuyển nhượng đất đã được nhà nước giao để thực hiện xã hội hoá.

4. Nội dung chính sách khuyến khích

Các cơ sở thực hiện xã hội hoá được Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất đã hoàn thành giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình xã hội hoá theo các hình thức:

- Giao đất không thu tiền sử dụng đất;
- Cho thuê đất và miễn tiền thuê đất;
- Giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất.

Riêng đối với đất đô thị, đất ở, được hưởng chế độ miễn, giảm thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất như sau:

4.1. Đối với lĩnh vực văn hoá, thể thao, môi trường:

Được miễn 100% tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

4.2. Đối với lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế:

a) Các cơ sở thực hiện xã hội hóa đầu tư vào lĩnh vực Đông y (y học cổ truyền); điều dưỡng và phục hồi chức năng; bảo trợ xã hội, chăm sóc người tàn tật, trẻ em mồ côi; dạy nghề cho người tàn tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, được miễn 100% tiền sử dụng đất, tiền thuê đất không phân biệt địa bàn đầu tư.

b) Các cơ sở thực hiện xã hội hóa đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế còn lại.

- Được giảm 60% tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư trên địa bàn các phường của Thành phố Thanh Hoá.

- Được giảm 80% tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư tại các xã thuộc địa bàn Thành phố Thanh Hoá, các phường thuộc địa bàn Thị xã Bỉm Sơn, Thị xã Sầm Sơn

- Được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn và các xã còn lại thuộc địa bàn Thị xã Bỉm Sơn và Thị xã Sầm Sơn.

II. Các chính sách khuyến khích khác:

Các chính sách như: Chính sách cho thuê, xây dựng cơ sở vật chất; lệ phí trước bạ, thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp; ưu đãi về tín dụng; huy động vốn; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; khen thưởng; xử lý tài sản khi chuyển đổi hình thức hoạt động; được thực hiện theo quy định tại Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài Chính về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.

III. Hiệu lực thi hành:

1. Chính sách này áp dụng cho các Dự án xã hội hóa hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa kể từ ngày 01/01/ 2012.

2. Đối với những dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt kể từ ngày Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ có hiệu lực thi hành đến trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, thì thực hiện theo Quyết định của cấp có thẩm quyền đã quyết định.

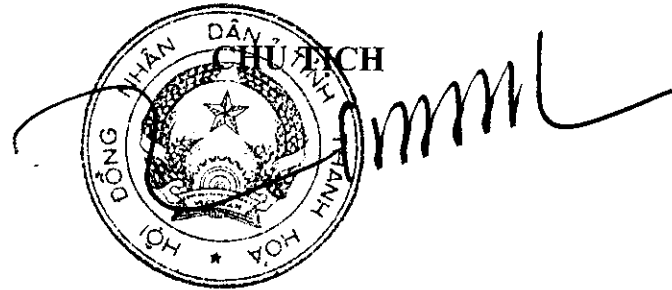
Điều 2. Giao UBND tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành, ban hành Quyết định quy định cụ thể chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.

Điều 3. Thường trực HĐND, các ban của HĐND tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XVI, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 17/12/2011.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Cục Kiểm tra văn bản- Bộ Tư pháp;
- TTTỉnh ủy, TTHĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu QH, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VPHĐND, VPUBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu



Mai Văn Ninh